

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
--- *&*---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----**&****-----

Bản án số: **813/2022/HS-PT**

Ngày: **17.9.2022**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Chử Phương Ngọc**.

Thẩm phán: Ông **Hoàng Nhật Tân**.

Bà **Đặng Thị Thanh Huyền**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Công Huy** - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ánh Hằng** - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 17.9.2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 394/2022/TLPT-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2022/HSST ngày 30.3.2022 của TAND quận BD, Thành phố Hà Nội.

- Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Thị Tuyết Nh** - Sinh năm: 1982, tại Hà Nội.

ĐKHKTT: Số 120 HHT, phường LG, quận BD, Thành phố Hà Nội; Nơi ở: P412 N03 Khu 5,3ha, đường TQK, phường DV, quận CG, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Con Trần Văn Kh và bà Trần Thị B; Chồng là Lê Quang Đ, có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh ngày 29.12.2018; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 22.10.2021 đến ngày 27.10.2021; Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú

Có mặt.

- Ngoài ra còn có bị hại không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị Tuyết Nh làm thủ kho tại Công ty Công ty TNHH LOTTE Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội (tại số 6 ngõ 42 Liễu Giai quận BD, Thành phố Hà Nội), gọi là Công ty Lotte Việt Nam. Quá trình làm việc, do thấy sơ hở của lãnh đạo Công ty cùng kế toán trong việc quản lý, kiểm tra, kiểm kê hàng hóa trong kho, chỉ kiểm đếm đầu thùng hàng không kiểm tra thực tế số hàng hóa bên trong nên Nh đã nảy sinh ý định rút ruột hàng hóa trong thùng hàng để chiếm đoạt.

Tháng 01.2013, Nh đã liên hệ với Trần Đức H và hai người khác (hiện không xác định được nhân thân) nhờ bán hàng hộ với lý do là để đẩy doanh số cho người cùng làm trong Công ty và chiết khấu từ 12% đến 20% theo từng đơn hàng. Từ tháng 01.2013 đến tháng 5.2013, Nh đã lấy hàng trong kho bán cho Trần Đức H và hai người khác. Hàng hóa Nh lấy là các loại kẹo cao su Xylitol cụ thể: 34 thùng L.mint vỹ; 13 thùng Fresh vỹ; 25 thùng Blue vỹ; 16 thùng Straw vỹ; 101 thùng L.mint hũ 58; 30 thùng Fresh hũ 58; 86 thùng Blue hũ 58; 41 thùng Straw hũ 58; 15 thùng L.mint 145; 5 thùng Bluehu 145; 3 thùng Fuscanomi Cam; 3 thùng Fusennomi Dâu; 3 thùng Fuscnnomi Colachanh; 2 thùng Fusennomi Dứa; 3 thùng Fusennomi Mix; 1 thùng Acuo Green 58; 12 hộp Straw vỹ, 16 hộp Blue vỹ, 1 lốc Acuo Green 58; 4 lốc Acuo Green 58; 4 lốc Acuo Clear 58; 2 lốc Apple 58; 1 lốc Fusen dứa; 3 hộp Acuo Clear vỹ; 3 hộp Acuo Green vỹ; 9 hộp nhỏ Bupup.

Tổng trị giá hàng hóa Nh lấy bán là **403.055.520 đồng** (bốn trăm linh ba triệu không trăm năm mươi lăm nghìn năm trăm hai mươi đồng), số tiền Nh thu về sau chiết khấu là 300.000.000 đồng, trong đó bán cho Trần Đức H là 180.000.000 đồng, bán cho hai người khác là 120.000.000 đồng.

Ngày 18.5.2013, Công ty TNHH Lotte Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội phát hiện Trần Đức H đang chào bán và bán hàng của Công ty TNHH LOTTE Việt Nam nên đã yêu cầu H về trụ sở Công ty TNHH LOTTE Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội để làm việc. Tại đây Trần Đức H khai nhận số hàng nhãn hiệu Xylitol là do Trần Thị Tuyết Nh bán cho H. Công ty TNHH Lotte Việt Nam- Chi nhánh Hà Nội đã làm việc với Nh và Nh đã thừa nhận đã tự ý lấy hàng của Công ty bán cho H, sau khi làm việc thì Nh xin nghỉ việc buổi chiều ngày 18.5.2013. Chiều ngày 18.5.2013, Công ty Lotte Việt Nam liên hệ yêu cầu Nh đến Công ty để kiểm kê hàng hóa trong kho nH không liên hệ được. Vì vậy, vào lúc 15h30 ngày 18.5.2013, Trưởng Chi nhánh là ông Shijo Toshija cùng các nhân viên của Công ty Lotte Việt Nam đã tiến hành kiểm kê kho hàng đã phát hiện thất thoát số lượng

hàng hóa có giá trị 403.055.520 đồng, khi kiểm kê có lập Biên bản kiểm kê hàng hóa đề ngày 18.5.2013. Ngoài ra, Công ty Lotte Việt Nam phát hiện thiếu số tiền 4.038.665 đồng là tiền Nh thu của siêu thị OHAYO ngày 08.5.2013 NH chưa nộp về cho Công ty, thể hiện tại bảng kê chi tiết thanh toán và biên bản kiểm kê tiền mặt ngày 05.5.2013.

Do không liên hệ được với Trần Thị Tuyết Nh để yêu cầu đến Công ty giải quyết việc liên quan, phát hiện Nh không ở nơi cư trú, nên Công ty TNHH Lotte Việt Nam đã làm đơn tố giác sự việc đến Cơ quan công an. Quá trình xác minh giải quyết, Cơ quan CSĐT – Công an quận BD xác định Trần Thị Tuyết Nh chiếm đoạt tiền của Công ty Lotte Việt Nam và trốn khỏi nơi cư trú nên đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra lệnh truy nã đối với Trần Thị Tuyết Nh về hành vi “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999, nay là Điều 175 Bộ luật Hình sự 2015.

Ngày 21.10.2021, Trần Thị Tuyết Nh đã đến xin đầu thú tại Cục C03 - Bộ Công an và được bàn giao cho Cơ quan CSĐT - Công an quận BD ngày 22.10.2021. Tại cơ quan điều tra, Trần Thị Tuyết Nh khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm, Nh xác định thực hiện việc lấy hàng trong kho một mình, khi bán cho Trần Đức H thì Nh không nói cho H biết hàng hóa là do Nh tự lấy để đưa cho H mang đi bán.

Tại cơ quan điều tra, Trần Đức H khai: Tháng 01.2013, Nh đã liên hệ với H nhờ bán hàng hộ đẩy doanh số cho người cùng làm trong Công ty và chiết khấu từ 12% đến 20% theo từng đơn hàng. Nh thỏa thuận sẽ đóng sẵn hàng vào thùng, Nh hện lấy hàng và thanh toán tiền hàng tại đầu ngõ 42 Liễu Giai. Từ tháng 01.2013 đến tháng 5.2013, Nh đã lấy hàng trong kho bán cho H sau khi đã chiết khấu thành tiền là 180.000.000 đồng (Một trăm tám mươi triệu đồng), H đã mang bán toàn bộ hàng cho các cửa hàng đại lý, tạp hóa trên địa bàn quận BD thu về 216.000.000 đồng, đưa Nh 180.000.000 đồng, được hưởng 36.000.000 đồng. H không biết việc Nh lấy hàng trong kho của Công ty Lotte Việt Nam để bán cho H. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Trần Đức H.

Quá trình điều tra không xác định được hai người khác Nh nhờ bán hàng. Do vậy, không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Về dân sự:

Quá trình điều tra, ngày 26.10.2021 đại diện gia đình Trần Thị Tuyết Nh đã giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 407.094.185 đồng để bồi thường thiệt hại.

Đại diện bị hại yêu cầu Trần Thị Tuyết Nh phải bồi thường trị giá hàng hóa và tiền Nh đã chiếm đoạt, thành tổng số tiền là 407.094.185đồng, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số 20/CT - VKS ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận BD, Thành phố Hà Nội truy tố Trần Thị Tuyết Nh về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo Khoản 3 Điều 175 của Bộ Luật Hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2022/HSST ngày 30.3.2022 của Tòa án nhân dân quận BD, Thành phố Hà Nội đã quyết định: Áp dụng Khoản 3 Điều 175, Điểm b-s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt **Trần Thị Tuyết Nh 36** (ba mươi sáu) tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22.10.2021 đến ngày 27.10.2021.

Ngoài ra bản án còn giải quyết về dân sự, quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04.4.2022 bị cáo Trần Thị Tuyết Nh kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày:

Mặc dù không được chứng kiến việc kiểm kê hàng hóa của Công ty Lotte Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội NH bị cáo nhất trí về số lượng hàng hóa và trị giá hàng hóa mà Công ty đã kiểm kê. Thời điểm đó do cần tiền chi tiêu và thấy việc quản lý hàng hóa của Công ty lỏng lẻo nên bị cáo đã tự ý lấy hàng của Công ty bán ra ngoài lấy tiền, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã đi làm thuê trong sài Gòn để tích góp tiền trả cho Công ty. Bị cáo đã biết hành vi của mình là sai phạm, bị cáo rất ân hận và đã xin đầu thú khai báo thành khẩn. Quá trình điều tra, bị cáo cùng gia đình đã bồi thường toàn bộ tiền hàng và tiền thu của siêu thị cho Công ty, Công ty đã tha thứ và xin giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo có 2 hai con còn rất nhỏ cần mẹ chăm sóc nên đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội ở nhà chăm sóc, nuôi dạy các con.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát Thành phố Hà Nội có ý kiến:

- Về thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo tuân thủ đúng quy định của pháp luật nên đề nghị HĐXX chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

- Về nội dung: Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa đủ cơ sở xác định từ tháng 01.2013 đến tháng 5.2013, khi đang là thủ kho thì Trần Thị Tuyết Nh đã có hành vi lấy hàng hóa do mình quản lý của Công ty TNHH Lotte Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội để bán ra ngoài lấy tiền chi tiêu, trị giá hàng hóa là 403.055.520đồng, ngoài ra Nh còn quản lý số tiền 4.038.655 đồng

thu của Siêu thị Ohayo nH chưa nộp về Công ty, sau đó Nh đã bỏ trốn. Do vậy Tòa án sơ thẩm xử phạt Trần Thị Tuyết Nh về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo Khoản 3 Điều 175 – BLHS năm 2015 là đúng pháp luật. Bản thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và hiện đang nuôi hai con rất nhỏ nên có thể cho bị cáo hưởng khoan hồng cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội. Đề nghị HĐXX căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 355, Điểm e Khoản 1 Điều 357 – BLTTHS, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Áp dụng Khoản 3 Điều 175, Điểm b-s Khoản 1 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 65 – BLHS năm 2015, xử phạt Trần Thị Tuyết Nh 36 tháng tù cho hưởng án treo về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, thời gian thử thách 60 tháng, giao bị cáo cho UBND nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về thủ tục:

Đơn kháng cáo của bị cáo đã tuân thủ đúng theo quy định về chủ thể, thủ tục và thời hạn kháng cáo tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét về nội dung:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định thời điểm từ tháng 01.2013 đến tháng 5.2013 Trần Thị Tuyết Nh là thủ kho của Công ty TNHH Lotte Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội, lợi dụng việc sơ hở trong quản lý hàng hóa nên Nh đã lấy hàng hóa trong kho bán ra ngoài lấy tiền tiêu sài. Căn cứ vào các quy định của Luật phòng chống tham nhũng thì hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, căn cứ vào trị giá tài sản chiếm đoạt Tòa án sơ thẩm xử phạt bị cáo theo Khoản 3 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có cơ sở và đúng pháp luật. Tòa sơ thẩm xem xét đầy đủ tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và tính chất mức độ hành vi phạm tội áp dụng Điều 54 – BLHS xử phạt bị cáo mức án 36 tháng tù là phù hợp.

Tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, quá trình điều tra đã cùng gia đình bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, xét hiện bị cáo đang nuôi dưỡng hai con còn rất nhỏ, từ khi thực hiện hành vi phạm tội cho đến khi đầu thú đã trải qua thời gian gần 10 năm NH bị cáo lao động chân chính, không có hành vi vi phạm nên mặc dù hành vi phạm tội là rất nghiêm trọng NH cho thấy bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội đã giảm nhiều, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên có thể cho bị cáo hưởng khoan hồng được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương như đề nghị của Viện kiểm sát Thành phố Hà Nội cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với các phần quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 355, Điểm e Khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Trần Thị Tuyết Nh, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2022/HSST ngày 30.3.2022 của Tòa án nhân dân quận BD - Thành phố Hà Nội về hình phạt, theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo.

2. Áp dụng Khoản 3 Điều 175, Điểm b-s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Trần Thị Tuyết Nh 36** (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội **Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản**, thời gian thử thách **60** (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Trần Thị Tuyết Nh cho Ủy ban nhân dân phường DV, quận CG, Thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải nộp.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật ngay kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố Hà Nội;
- TAND quận BĐ;
- VKSND quận BĐ;
- Chi cục THADS quận BĐ;
- Bị cáo
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Chử Phương Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chử Phương Ngọc

